

Số: 89/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-KĐCL ngày 03/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-KĐCL ngày 03/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXVIII;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVIII ngày 22/6/2024 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 48 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 96%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đình Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số: 89/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 6 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4.20	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4						
Tiêu chuẩn 2		4.00	3	100%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.1	4	4.20	5	100%
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chí 8.2	5			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		4.20	5	100%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 9.3	5						
Tiêu chuẩn 5		3.80	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	5			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	4	4.33	6	100%			
Tiêu chuẩn 6		Tiêu chí 10.4	5						
Tiêu chí 6.1	4	Tiêu chí 10.5	4						
Tiêu chí 6.2	4	4.43	7	100%	Tiêu chí 10.6	4	4.20	5	100%
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	5				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	5				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	5			
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt				
		48			96%				

T
3
N
M
T
Á
C

[Handwritten signature]

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số: 89/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 6 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng (CTĐT) của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học và thể hiện rõ định hướng đào tạo. Chuẩn đầu ra của CTĐT thể hiện rõ các yêu cầu chung và chuyên biệt về tài chính - ngân hàng, tinh thần khởi nghiệp, phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế. Bản mô tả CTĐT được điều chỉnh, cập nhật và có đủ thông tin về CTĐT, thể hiện được triết lý phát triển CTĐT. Đề cương học phần được cập nhật nội dung kiến thức mới, thể hiện rõ tính logic và gắn kết giữa các thành phần trong học phần và gắn kết với chuẩn đầu ra của CTĐT. Chương trình dạy học được điều chỉnh và cập nhật dựa trên chuẩn đầu ra, phù hợp với những thay đổi của thị trường lao động trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0; các học phần trong chương trình dạy học được bố trí hợp lý, gắn kết và thể hiện tính logic phù hợp giữa các khối kiến thức chuyên ngành và các học phần bổ trợ. Triết lý giáo dục của Nhà trường được hướng dẫn và chuyển tải vào CTĐT. Các phương pháp giảng dạy và hoạt động học tập được phù hợp với chuẩn đầu ra, được sử dụng linh hoạt với sự hỗ trợ của các phần mềm mô phỏng giúp nâng cao kỹ năng thực tế và gắn kết với thực tế, rèn luyện khả năng học tập suốt đời của người học. Hoạt động kiểm tra đánh giá được quy định rõ ràng, cụ thể; phương pháp đánh giá kết quả học tập được thiết kế theo tiếp cận đo lường, đánh giá chuẩn đầu ra. Công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển năng lực đội ngũ giảng viên, nhân viên được chú trọng; cách thức quản trị kết quả công việc tạo động lực cho đội ngũ giảng viên và nhân viên. Năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên đáp ứng tốt yêu cầu của CTĐT. Chính sách và quy định về tuyển sinh rõ ràng, cập nhật, phù hợp; chất lượng tuyển sinh tốt. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị thực hành được quan tâm đầu tư; hạ tầng công nghệ thông tin được nâng cấp đáp ứng yêu cầu của các hoạt động quản trị, đào tạo, nghiên cứu. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến CTĐT và chất lượng dịch vụ; hệ thống các quy định, hướng dẫn phát triển CTĐT được xây dựng đồng bộ theo triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo chuẩn đầu ra. Tỷ lệ người học tốt nghiệp, thôi học được thiết lập, giám sát; hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên được chú trọng, thúc đẩy sinh viên đạt được nhiều giải thưởng có uy tín các cấp; kinh phí chi cho nghiên cứu khoa học của người học được đảm bảo; nhà sử dụng lao động hài lòng đối với chất lượng người học tốt nghiệp.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:



1. Cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT để phản ánh đầy đủ các yêu cầu và gắn kết chặt chẽ với với các xu hướng phát triển khoa học và công nghệ mới nhất liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Chú trọng tham khảo, đối sánh CTĐT của các trường đại học trong và ngoài nước. Tăng cường lấy ý kiến các bên liên quan và khai thác thông tin thị trường lao động của khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thông qua các báo cáo, nghiên cứu.

2. Hoàn thiện Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần. Đa dạng hóa các hình thức công khai Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Điều chỉnh, bổ sung chương trình dạy học một cách khoa học, thể hiện rõ triết lý xây dựng chương trình đào tạo; cải tiến quy trình thu thập thông tin, xử lý kết quả để việc lấy ý kiến đánh giá, góp ý cho từng học phần và chương trình dạy học để thu được các thông tin hữu ích cải tiến chương trình dạy học.

4. Có các giải pháp hướng dẫn cụ thể chuyển tải triết lý giáo dục vào CTĐT, thiết kế các hoạt động dạy học cụ thể để đạt được triết lý giáo dục đã xác định cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và người học. Tăng cường đầu tư hoàn thiện và nâng cấp hệ thống LMS, hoàn thiện các bài giảng điện tử nhằm đáp ứng nhu cầu của người học trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. Xây dựng và ban hành hướng dẫn thực hiện kiểm tra, giám sát việc tự học của sinh viên, chú trọng hướng dẫn cách đánh giá, kiểm tra hoạt động tự học.

5. Rà soát và cập nhật cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học, cơ sở thực tiễn cho việc tổ chức thực hiện và bảo vệ khóa luận tốt nghiệp theo nhóm sinh viên. Tổ chức đánh giá thẩm định độ giá trị và độ tin cậy của đề thi để có thể rà soát cải tiến nội dung đề thi sao cho đảm bảo đo được chuẩn đầu ra học phần, trên cơ sở đó đo được hiệu quả của tổ hợp các phương pháp kiểm tra đánh giá - dạy - học trong CTĐT. Có quy định và hướng dẫn các đơn vị việc sử dụng kết quả phân tích phổ điểm thi nhằm cải tiến hoạt động dạy - học và kiểm tra đánh giá sau khi phân tích phổ điểm thi. Rà soát quy định về tổ chức phúc khảo bài thi kết thúc học phần, đảm bảo tính hiệu quả, tính khách quan. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phúc khảo bài thi để tạo thuận lợi cho người học, tăng tính hiệu quả và khách quan, đáp ứng yêu cầu của người học trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

6. Nghiên cứu điều chỉnh chỉ tiêu phát triển đội ngũ giảng viên trình độ tiến sĩ phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và hướng đến đáp ứng mục tiêu Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học. Điều chỉnh hợp lý khối lượng giảng dạy của giảng viên tham gia CTĐT để tránh bị quá tải, đồng thời chú trọng bồi dưỡng, phát triển tại chỗ đội ngũ giảng viên đầu ngành của lĩnh vực đào tạo. Nghiên cứu tích hợp các quy định và tiêu chí đánh giá, đồng thời hoàn thiện hệ thống các KPIs tạo điều kiện thuận lợi trong việc đánh giá và ghi nhận kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của giảng viên.

7. Chú trọng phân tích/dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên để đáp ứng nhu cầu về đào tạo; chú trọng bồi dưỡng nhân viên đáp ứng tiêu chuẩn tương ứng với vị trí việc làm theo đề án vị trí việc làm về chuyên môn, nghiệp vụ; có chính sách cơ chế đặc thù thu hút đội ngũ cán bộ quản lý cấp phòng/khoa/viện; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin nhằm hỗ trợ người học hiệu quả.

1. 9 / 2 / 2 0 2 1

8. Rà soát định kỳ tiêu chí và phương pháp tuyển sinh hằng năm một cách bài bản, khoa học để điều chỉnh phù hợp với đặc thù và định hướng phát triển nguồn nhân lực của ngành. Đánh giá tác động của tiêu chí và phương pháp tuyển sinh đến hiệu quả tuyển sinh và kết quả học tập; theo dõi và đánh giá hiệu quả mô hình đào tạo trong 3,5 năm. Phối hợp hiệu quả với các phòng/ban/trung tâm liên quan để tư vấn và hỗ trợ cho người học các hoạt động phù hợp với chuyên ngành đào tạo. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở vật chất để triển khai các hoạt động hỗ trợ văn nghệ, thể thao, tạo môi trường học tập thoải mái và thân thiện.

9. Xây dựng chiến lược phát triển cơ sở vật chất, trong đó lưu ý đến việc phát triển quỹ phòng làm việc, phòng học để có điều kiện thực hiện tốt các nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; xây dựng phòng học đa phương tiện kết nối trực tuyến. Nâng cấp khuôn viên của Trường thể hiện sự hiện đại và lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật; thiết kế thêm các khu vực sinh hoạt chung để sinh viên tổ chức các hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu.

10. Tăng cường năng lực cho cán bộ, giảng viên về cách thức thiết kế chuẩn đầu ra, nội dung chương trình dạy học, các phương pháp dạy học, kỹ thuật kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra; sớm hoàn thiện bộ công cụ để triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT và công khai kết quả theo quy định. Nghiên cứu áp dụng các công cụ thẩm định đề thi, phân tích kết quả thi một cách khoa học để phục vụ đánh giá, cải tiến quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá tương thích với chuẩn đầu ra. Rà soát, đánh giá một cách hệ thống cơ chế phản hồi của các bên liên quan; tiếp tục chuẩn hoá các công cụ khảo sát, đồng thời xây dựng bộ công cụ và triển khai đánh giá tác động, ảnh hưởng của CTĐT làm căn cứ cải tiến, điều chỉnh CTĐT nhằm nâng cao mức độ hài lòng của các bên liên quan.

11. Quan tâm cải tiến tình trạng sinh viên tốt nghiệp chậm nhiều vào năm thứ 5 và 6 dẫn đến thời gian tốt nghiệp còn quá cao; phát huy ưu thế của phương thức đào tạo theo tín chỉ và chuyển đổi số để cải tiến mô hình đào tạo, rút ngắn thời gian tốt nghiệp, tạo điều kiện cho các sinh viên có nhu cầu và có khả năng học tập theo lộ trình riêng, nhất là khi chuyển sang mô hình đào tạo 3,5 năm. Đầu tư nâng cao hơn nữa chất lượng nghiên cứu khoa học sinh viên, tích hợp chặt chẽ hơn nữa nghiên cứu khoa học sinh viên với các nghiên cứu của giảng viên, tăng cường việc triển khai học tập theo dự án để kết hợp đào tạo và nghiên cứu theo tiếp cận đổi mới sáng tạo và hình thành các doanh nghiệp xã hội. Triển khai đồng bộ Đề án Hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Viện đồng bộ với tầm nhìn của Nhà trường.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.


